

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí năm 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/8/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí ngày 14 tháng 4 năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, với các nội dung chính như sau:

**1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành KH
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	540,00	864,45	160%
2	Tổng chi phí (chưa lương)	tỷ đồng	493,96	815,08	165%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	16,40	18,21	111%
4	Nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	8,93	12,31	138%
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	14,98	15,93	106%

*[Handwritten signature]*

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành KH
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu lao động tiền lương</b>				
1	Lao động bình quân	người	338,00	323,00	96%
2	Năng suất lao động bình quân theo tổng doanh thu trừ chi phí chưa lương	triệu đồng/ng/thg	11,35	12,74	112%
3	Tiền lương bình quân	triệu đồng/ng/thg	6,60	7,41	112%
4	Quỹ lương người lao động	triệu đồng	26,77	28,71	107%
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về đầu tư XDCB và mua sắm thiết bị</b>		<b>4,00</b>	<b>1,30</b>	<b>33%</b>
1	Đầu tư XDCB		-	-	
2	Mua sắm trang thiết bị	tỷ đồng	4,00	1,30	33%

1.2 Tình hình chi lương, thù lao Người quản lý năm 2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Khoản mục	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Ghi chú
1	Quỹ tiền lương Người quản lý chuyên trách	2.666,08	2.239,80	Giảm quỹ lương do số NQL thực hiện thấp hơn so với kế hoạch
2	Quỹ thù lao của Người quản lý không chuyên trách	201,60	216,00	Tăng quỹ thù lao do lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch

1.3 Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2021:

Đơn vị tính: Đồng

<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>15.926.762.438</b>
<b>1. Trích lập Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi</b> (tương đương 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động)	3.581.978.330
<b>2. Thưởng hoàn thành nhiệm vụ</b> (tương đương 1,5 tháng lương, thù lao bình quân thực hiện của Người quản lý)	306.975.000
<b>3. Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ và thưởng hoàn thành nhiệm vụ (chia cổ tức cho các cổ đông)</b>	<b>12.037.809.108</b>
Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn: 83,26%	10.022.838.108
Khách sạn Cẩm Thành: 3,14%	377.850.000
Nhóm cổ đông cá nhân: 13,6%	1.637.121.000

Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 6,87%



## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

### 2.1. Mục tiêu

- Tiếp tục thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã được Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương, địa phương và Tập đoàn ban hành. Thường xuyên cập nhật, dự báo diễn biến của dịch bệnh Covid-19, xây dựng kế hoạch thích ứng an toàn, kiểm soát dịch bệnh đảm bảo phù hợp chiến lược chuyển trạng thái kinh tế - xã hội của Chính phủ và đặc thù hoạt động của đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

- Tập trung vận hành Nhà máy sản xuất bao bì an toàn, ổn định, liên tục ở công suất tối ưu phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường, tối đa hoá hiệu quả SXKD của PV Building.

- Tiếp tục hoàn thiện bổ sung Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với điều kiện phát triển kinh doanh của Công ty và định hướng chiến lược của cổ đông chi phối trong thời gian đến.

- Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá thông tin dự báo, thông tin thị trường trong nước và ngoài nước, tình hình dịch bệnh nhằm xây dựng phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, giảm thiểu rủi ro nâng cao hiệu quả kinh doanh của PV Building.

Thường xuyên rà soát, nghiên cứu các giải pháp để tiếp tục tiết giảm chi phí SXKD, đầu tư và mua sắm tài sản cố định (TSCĐ) nhằm góp phần nâng cao hiệu quả SXKD.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số để nâng cao công tác quản trị để nâng cao độ chính xác và kịp thời của thông tin báo cáo góp phần nâng cao hiệu quả điều hành SXKD.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và chương trình gặp gỡ nhà đầu tư năm 2022 (dự kiến trong Quý 2) theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ quản lý nhà và các dịch vụ hậu cần khác theo hướng ngày càng chuyên nghiệp, lấy chất lượng và phong cách phục vụ làm tiêu chí hàng đầu;

- Nâng cao chất lượng sản phẩm bao bì, kiểm soát tốt ở tất cả các khâu sản xuất để trở thành nhà sản xuất bao bì có uy tín trên thị trường cả nước đối với tất cả các dòng sản phẩm hiện có; tìm hiểu thị trường các nước trong khu vực để hướng đến xuất khẩu sản phẩm bao bì;

- Xây dựng phương án phân phối PP trên địa bàn toàn quốc; kế hoạch tham gia vào thị trường phân phối LPG, xăng, dầu trên địa bàn Quảng Ngãi và khu vực miền Trung; tiếp tục duy trì các hoạt động thương mại hiện có;

- Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, kiện toàn hệ thống văn bản pháp lý và tăng cường giám sát nội bộ;

- Triển khai chính sách đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động có trình độ, Nghiên cứu, xây dựng chính sách nhân sự, lương thưởng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động và thu hút nhân sự chất lượng cao.



25  
IG  
PH  
:H/  
:CH  
.U I  
:T.  
=

- Khẩn trương hoàn thiện các báo cáo đầu tư để báo cáo cấp thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận đầu tư kho chứa nguyên liệu, xưởng sản xuất Pallet, sửa chữa khu Tập thể Đê bao sông Trà và quy hoạch khu 4,6 hecta...

- Tiếp tục đánh giá, triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo hiệu quả, kịp thời, tiết kiệm và phát huy tối đa mục tiêu đầu tư, mua sắm.

- Thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đảm bảo nguồn vốn triển khai và không làm ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả của công tác đầu tư, mua sắm.

- Không ngừng hoàn thiện công tác tổ chức nhân sự, đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV, bổ sung nhân sự có năng lực quản lý điều hành.

## 2.2 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	193,28
2	Doanh thu	Tỷ đồng	860,00
3	Chi phí	Tỷ đồng	843,00
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,00
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	12,30
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,00
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu lao động – tiền lương</b>		
1	Lao động bình quân	Người	330,00
2	Năng suất lao động BQ theo tổng doanh thu trừ chi phí chưa lương	Triệu đồng/ng /tháng	11,90
3	Thu nhập tính theo lao động bình quân	Triệu đồng /người/tháng	6,918
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về đầu tư XDCB và mua sắm thiết bị</b>		<b>71,00</b>
1	Đầu tư XDCB		20,00
2	Mua sắm trang thiết bị		51,00

### 2.3 Kế hoạch quỹ lương, thù lao Người quản lý năm 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Khoản mục	Số lượng (người)	Kế hoạch 2022	Ghi chú
1	Quỹ tiền lương Người quản lý	6,67	2.522,18	Dự kiến bổ sung 01 Kế toán trưởng
2	Quỹ thù lao của Người quản lý không chuyên trách	03	201,67	

Hội đồng quản trị quy định mức chi tiền lương và thù lao kiêm nhiệm cho từng chức danh cụ thể theo kết quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và quy định của cấp thẩm quyền.

### 2.4 Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>15.000,00</b>
<b>1. Trích lập Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi</b> (1,5 tháng lương bình quân của người lao động)	3.422,86
<b>2. Thưởng hoàn thành nhiệm vụ</b> (1,5 tháng lương, thù lao bình quân của Người quản lý)	340,48
<b>3. Lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ vốn góp</b> (Lợi nhuận còn lại sau khi đã trích lập các quỹ)	<b>11.236,66</b>

\* Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 6,41%

#### Điều 2. Các nội dung khác:

Thông nhất:

1. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như nội dung Tờ trình của Ban kiểm soát;

2. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh; sửa đổi chi tiết mã ngành và sửa đổi, bổ sung Phụ lục kèm theo Điều lệ Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với 16.331.134 phiếu tán thành, đạt tỷ lệ 100% phiếu



tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; tương đương 93,2% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các ông/bà Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc, Trưởng cấp phòng Công ty, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, Thư ký.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ**



**Phạm Tuấn Anh**

